TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2024/QĐST-DS	*Tân Phú Đông, ngày 17 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024, về việc tranh chấp: *"Hợp đồng góp hụi*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thanh N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn:

+ Bà Huỳnh Thị Kim D, sinh năm 1979.

+ Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị Kim D và ông Nguyễn Công T có nghĩa vụ trả cho chị Hồ Thanh N số tiền hụi còn nợ là 267.500.000 (*hai trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn)* đồng, vào ngày 09 tháng 5 năm 2024.

- Về án phí:

+ Bà Huỳnh Thị Kim D và ông Nguyễn Công T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 6.687.500 (*sáu triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm)* đồng.

+ Trả chị Hồ Thanh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.687.500 (*sáu triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm)* đồng, theo biên lai thu số 0001593, ngày 19/02/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông.

Đến hạn trả tiền, nếu bà Huỳnh Thị Kim D và ông Nguyễn Công T không thực hiện việc trả tiền theo thời gian trên thì hàng tháng phải trả thêm khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện TPĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Nhi